

Báo cáo thường niên 2019

Quỹ Liên kết Đơn vị



Báo cáo thường niên 2019

Quỹ Liên kết Đơn vị



1 Thông điệp từ
Tổng Giám Đốc
Manulife Việt Nam
Trang 02

2 Tình hình
thị trường
2019
Trang 03

3 Phân tích tình hình
hoạt động của các
Quỹ Liên Kết Đơn Vị
Trang 05

4 Báo cáo tình hình
hoạt động của các
Quỹ Liên Kết Đơn Vị
Trang 12

5 Triển vọng
và thách thức
năm 2020
Trang 16

6 Giới thiệu về
Manulife Việt Nam
Trang 17



Thông điệp từ Tổng Giám Đốc Manulife Việt Nam

Kính chào Quý khách hàng thân mến, Manulife Việt Nam trân trọng cảm ơn Quý khách đã tin tưởng lựa chọn chúng tôi làm người đồng hành bảo vệ sức khỏe và vun đắp ước mơ của khách hàng và gia đình trong suốt thời gian qua.

Năm 2019, tiếp tục được đánh dấu là một năm thắng lợi của Manulife cùng những thành quả tăng trưởng vượt bậc. Với tổng mức phí bảo hiểm khai thác mới đạt 42%, đưa Manulife vươn lên vị trí dẫn đầu thị phần bảo hiểm về doanh thu khai thác phí mới tại thị trường Việt Nam.

Luôn luôn đặt khách hàng làm trọng tâm trong mọi hoạt động, chúng tôi không ngừng nỗ lực thực hiện sứ mệnh giúp khách hàng có được “Quyết định dễ dàng, vẹn toàn cuộc sống”. Từng ngày, từng giờ, đội ngũ hơn 1.000 nhân viên và 40.000 Tư vấn tài chính của Manulife Việt Nam cùng nhau hiện thực hóa sứ mệnh ấy bằng việc cung cấp những sản phẩm dịch vụ ưu việt cho hơn 1 triệu khách hàng.

Trong hành trình thực hiện Mục tiêu lớn “trở thành công ty bảo hiểm dẫn đầu về số hoá, đặt khách hàng làm trọng tâm”, chúng tôi liên tục đưa ra những cải tiến số hóa hướng đến trải nghiệm mới mẻ cho người dùng như ePOS (Giải pháp số hóa tư vấn theo nhu cầu của khách hàng), eClaims (Giải pháp số hóa giải quyết quyền lợi bảo hiểm) và ManulifeMOVE - chương trình chăm sóc khách hàng và tặng thưởng trên nền tảng ứng dụng di động khuyến khích thói quen vận động vì một cộng đồng sống khỏe mạnh và năng động.

Những sáng kiến đột phá này giúp chúng tôi phục vụ khách hàng tốt hơn, mang lại sự hài lòng cao hơn và được ghi nhận bằng Chỉ số Đo lường sự hài lòng của Khách hàng 53% dẫn đầu thị trường.

Năm 2019, đồng thời cũng là năm đánh dấu cột mốc 20 năm hoạt động của Manulife tại Việt Nam, 20 năm phát triển và phục vụ khách hàng. Sự phát triển của Manulife Việt Nam thể hiện cam kết tăng

trưởng bền vững tại thị trường và được ghi nhận bởi những giải thưởng uy tín danh giá như:

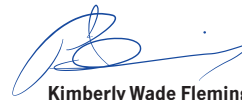
- Giải thưởng Rồng Vàng 2019, với danh hiệu “Công ty Bảo hiểm Nhân thọ có dịch vụ và trải nghiệm khách hàng tốt nhất”, do Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng;
- Giải thưởng “Công ty bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất về chuyển đổi số hóa tại Việt Nam” từ Tạp chí Global Banking & Finance Review (Anh Quốc)

Đây là sự khích lệ to lớn với đội ngũ Manulife Việt Nam, đồng thời là nền tảng vững chắc giúp chúng tôi tiếp tục phát triển rực rỡ hơn, tạo ra những thắng lợi về vang hơn để tiếp tục dẫn đầu tại thị trường và đứng đầu trong tâm trí khách hàng khi nghĩ về bảo hiểm.

Thay mặt Ban Lãnh đạo, tôi trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm và tin yêu của Quý khách.

Xin chúc Quý khách và gia đình thật nhiều Sức khỏe, Hạnh phúc và Thành công.

Trân trọng,



Kimberly Wade Fleming

Tình hình thị trường năm 2019

Thị trường cổ phiếu Việt Nam

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã hồi phục trở lại so với cuối năm 2018. Trong những tháng đầu năm, thị trường đã có đà tăng ấn tượng nhờ kết quả kinh doanh khả quan của các doanh nghiệp niêm yết và những chuyển biến tích cực của thị trường thế giới như sự hạ nhiệt căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc, việc FED cắt giảm lãi suất.

Bên cạnh đó, vẫn có những yếu tố bất ổn đã làm ảnh hưởng đến tâm lý của các nhà đầu tư, khiến cho thị trường rơi vào trạng thái điều chỉnh, đặc biệt là trong 2 tháng cuối năm. Tuy vậy, VN Index vẫn đóng cửa ở mức 960,99 điểm vào cuối năm 2019, đạt tăng trưởng khả quan với mức tăng 7,7% so với cuối năm 2018 đưa Việt Nam trở thành một trong những thị trường tăng trưởng tốt nhất trong khu vực Đông Nam Á.

Về mặt định giá, cuối năm 2019, chỉ số giá trên lợi nhuận P/E của Việt Nam ở mức 15,8 lần, cao hơn mức P/E trung bình 5 năm của thị trường Việt Nam (15,5 lần) nhưng vẫn ở mức hợp lý so với một số thị trường khác trong khu vực, nhất là khi xem xét đến sức khỏe của nền kinh tế và sự tăng trưởng lợi nhuận của các công ty niêm yết trên thị trường.

Danh sách 5 cổ phiếu có tỷ trọng đầu tư cao nhất trong giá trị tài sản ròng của các Quỹ tại ngày 31/12/2019

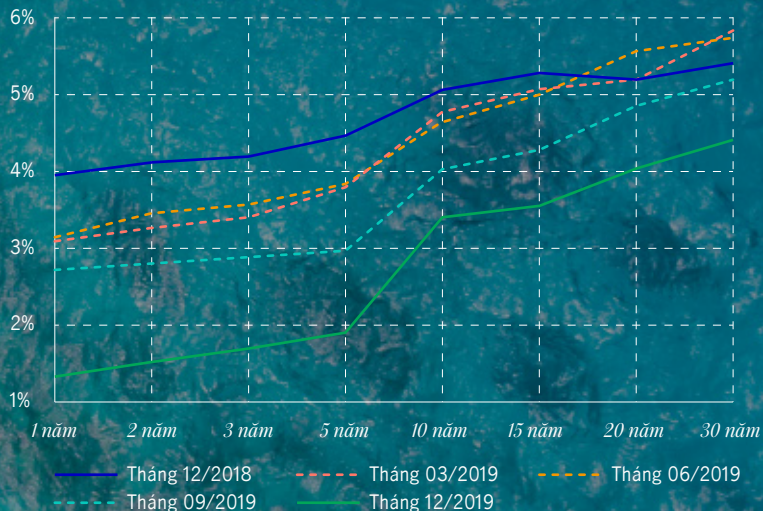
Tên Công ty	Mã CK	% Giá trị tài sản ròng					
		Tăng trưởng	Phát triển	Cân bằng	Ổn định	Tích lũy	Bảo toàn
Tập Đoàn Vingroup	VIC	9,45%	7,54%	5,16%	2,06%	0,00%	0,00%
Công ty CP Vinhomes	VHM	8,62%	6,88%	4,70%	1,87%	0,00%	0,00%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	VCB	8,44%	6,74%	4,61%	1,84%	0,00%	0,00%
Công Ty CP Sữa Việt Nam	VNM	7,06%	5,63%	3,85%	1,54%	0,00%	0,00%
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	CTG	5,61%	4,48%	3,06%	1,22%	0,00%	0,00%

Tình hình thị trường năm 2019

Thị trường trái phiếu Việt Nam

Lãi suất trái phiếu trong năm 2019 đã có mức giảm mạnh từ 0,98% đến 2,62% so với thời điểm cuối năm 2018 cho tất cả các kỳ hạn do nguồn thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng. Trong đó, lãi suất trái phiếu có kỳ hạn ngắn dưới 5 năm có mức giảm mạnh nhất là 2,52%-2,62% so với trái phiếu trung và dài hạn với mức giảm 0,98-1,74%.

Đường cong lợi suất



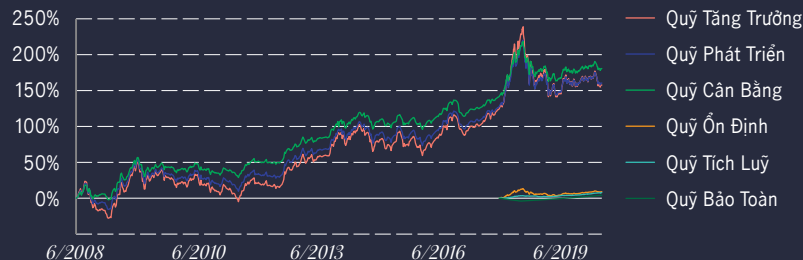
Nguồn: Bloomberg, VBMA, HNX

Phân tích tình hình hoạt động của các Quỹ Liên Kết Đơn Vị

Tình hình hoạt động đầu tư và lợi nhuận các Quỹ Liên Kết Đơn Vị

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã có sự hồi phục trong năm 2019, tuy nhiên vẫn có sự phân hóa rõ nét từng ngành và từng cổ phiếu riêng lẻ. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu đầu tư đóng vai trò trọng yếu trong chiến lược quản lý danh mục của chúng tôi trong những năm qua.

Tình hình hoạt động đầu tư và lợi nhuận các Quỹ Liên Kết Đơn Vị



Lợi nhuận đầu tư của các Quỹ năm 2019

Quỹ	Giá trị tài sản rộng/đơn vị quỹ (VND)		Tỷ suất sinh lời	Tỷ suất sinh lời 5 năm gần nhất	Tỷ suất sinh lời từ năm 2008
	31/12/2018	31/12/2019			
Quỹ Tăng Trưởng	21.624	23.073	6,7%	57,7%	171,3%
Quỹ Phát Triển	21.810	23.268	6,7%	50,4%	174,2%
Quỹ Cân Bằng	23.159	24.655	6,5%	46,7%	195,4%
Quỹ Ổn Định	10.350	10.911	5,4%	8,8%*	
Quỹ Tích Lũy	10.275	10.796	5,1%	7,9%*	3 quỹ thành lập năm 2017
Quỹ Bảo Toàn	9.909	10.408	5,0%	4,3%*	
VN-Index	892,5	961,0	7,7%	76,1%	157,9%

Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam, (*) Tỷ suất sinh lời tính từ ngày thành lập Quỹ

Quỹ Tăng Trưởng

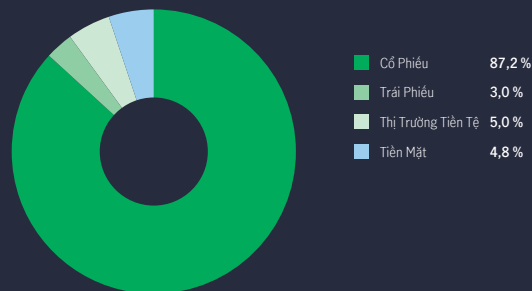
Quỹ đầu tư Tăng trưởng Manulife là quỹ liên kết đơn vị nhằm cung cấp sự tăng trưởng vốn trong thời gian dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư dài hạn, chấp nhận những biến động lớn về giá trị của các khoản mục đầu tư nhằm đạt được lợi nhuận trong thời gian dài.

- Đầu tư từ 70% đến 100% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn và các công cụ đầu tư khác.

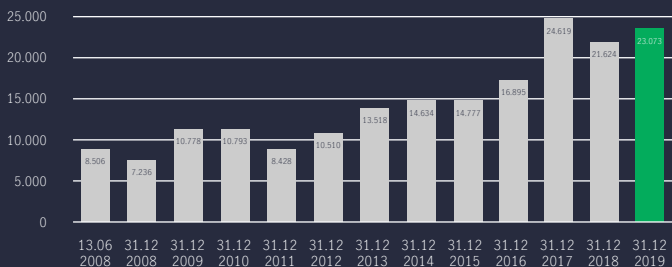
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Tăng Trưởng tăng từ 21.624 đồng cuối năm 2018 lên **23.073** đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019 (tăng **6,7%**). Với tiêu chí đầu tư chấp nhận những biến động lớn về giá trị các khoản mục đầu tư nhằm có cơ hội đạt được lợi nhuận cao trong dài hạn, Quỹ Tăng Trưởng có tỷ trọng đầu tư cao vào cổ phiếu (**87,2%** tại thời điểm cuối năm 2019). Quỹ Tăng Trưởng có mức độ rủi ro cao nhất và tỷ suất sinh lời phụ thuộc rất nhiều vào thị trường cổ phiếu.

Tính từ năm 2008 đến cuối năm 2019, thị trường cổ phiếu đã trải qua nhiều lần biến động mạnh nhưng nhìn chung Quỹ Tăng Trưởng cũng đã mang lại tỷ suất sinh lời trung bình hằng năm khoảng **14,9%** cao hơn so với mức sinh lời trung bình hằng năm 13,7% của chỉ số VN-Index.

Cơ cấu tài sản Quỹ Tăng trưởng



Quỹ Tăng Trưởng



Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam, tính đến 31/12/2019

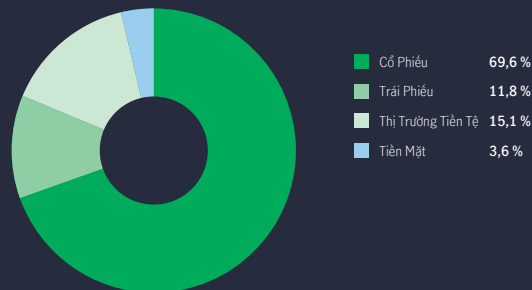
Quỹ Phát Triển

Quỹ đầu tư Phát triển của Manulife là quỹ liên kết đơn vị nhằm cung cấp sự tăng trưởng vốn trong thời gian trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư dài hạn, chấp nhận những biến động đáng kể về giá trị của các khoản mục đầu tư nhằm đạt được lợi nhuận trong thời gian dài.

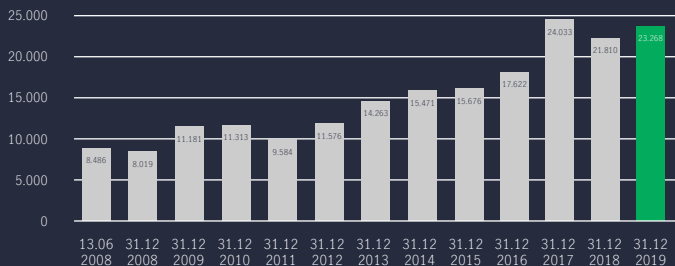
- Đầu tư từ 50% đến 80% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn và các công cụ đầu tư khác.

Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Phát Triển tăng từ 21.810 đồng cuối năm 2018 lên **23.268** đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019 (tăng **6,7%**). Kể từ ngày thành lập Quỹ, tỷ suất sinh lời trung bình hằng năm của Quỹ Phát Triển đạt **15,1%** cao hơn so với mức sinh lời trung bình hằng năm của chỉ số VN-Index 13,7%.

Cơ cấu tài sản Quỹ Phát Triển



Quỹ Phát Triển



Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam, tính đến 31/12/2019

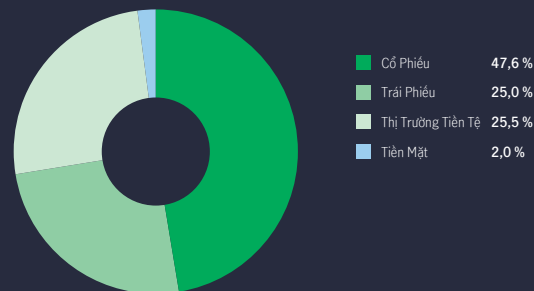
Quỹ Cân Bằng

Quỹ đầu tư Cân bằng Manulife là quỹ liên kết đơn vị nhằm cung cấp sự tăng trưởng vốn trong thời gian trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư dài hạn, chấp nhận những dao động về giá trị của các khoản mục đầu tư nhằm đạt được lợi nhuận trong thời gian dài.

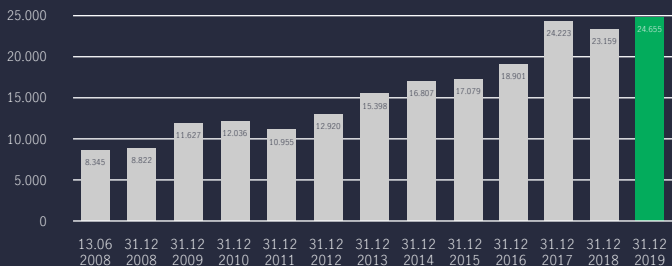
- Đầu tư từ 40% đến 60% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn hoặc các công cụ đầu tư khác.

Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Cân Bằng tăng từ 23.159 đồng cuối năm 2018 lên **24.655** đồng tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019 (tăng **6,5%**). Kể từ khi bắt đầu thành lập Quỹ tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, tỷ suất sinh lời trung bình hằng năm của Quỹ Cân Bằng đạt **17%**, cao hơn so với mức sinh lời trung bình hàng năm 13,7% của chỉ số VN-Index. Điều này cho thấy lợi thế của Quỹ Cân Bằng, đặc biệt là hiệu quả của việc đa dạng hóa danh mục đầu tư trong điều kiện thị trường và kinh tế nói chung có nhiều biến động trong hơn 10 năm vừa qua.

Cơ cấu tài sản Quỹ Cân Bằng



Quỹ Cân Bằng



Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam, tính đến 31/12/2019

Phân tích hình hình hoạt động của các
 Quỹ Liên Kết Đơn Vị

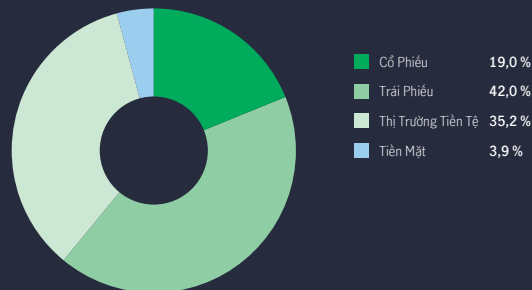
Quỹ Ổn Định

Quỹ Ổn định được thiết kế dành cho những người có khuynh hướng đầu tư trung và dài hạn với độ rủi ro thấp và chấp nhận những dao động nhỏ về giá trị của các khoản mục đầu tư.

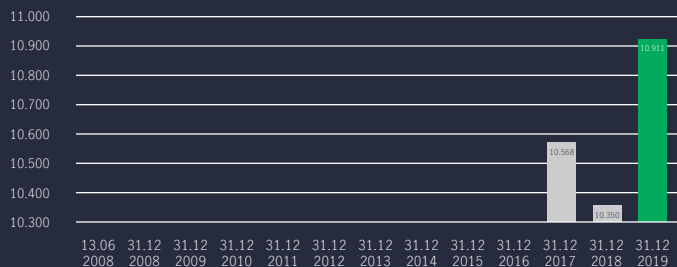
- Đầu tư từ 10% đến 30% vào cổ phiếu của các công ty đang hoạt động tại Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn và các công cụ đầu tư khác.

Quỹ Ổn Định được thành lập vào quý 4 năm 2017. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Ổn Định tăng từ 10.350 đồng cuối năm 2018 lên **10.911** đồng (tăng **5,4%**) tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019.

Cơ cấu tài sản
 Quỹ Ổn Định



Quỹ Ổn Định



Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam, tính đến 31/12/2019

Phân tích hình hình hoạt động của các
 Quỹ Liên Kết Đơn Vị

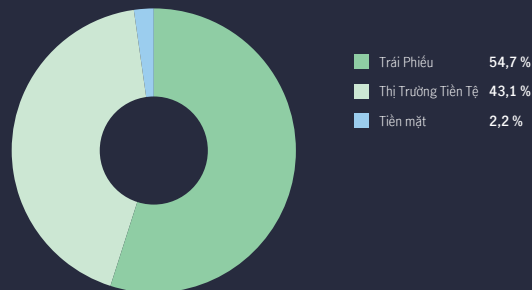
Quỹ Tích Lũy

Quỹ Tích lũy của Manulife là quỹ liên kết đơn vị được thiết kế với để đem lại sự đầu tư ổn định với độ rủi ro thấp thông qua lợi thế của quỹ để đầu tư vào các trái phiếu Chính phủ và trái phiếu doanh nghiệp. Quỹ này được dành riêng cho các nhà đầu tư ít mạo hiểm.

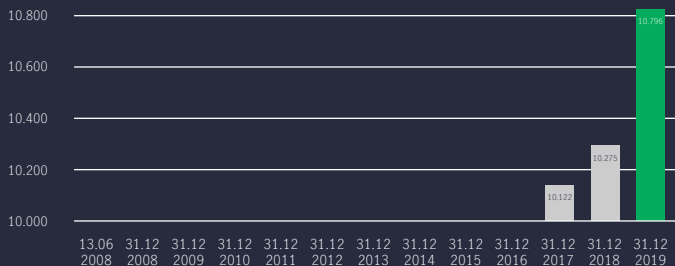
- Đầu tư từ 80% đến 100% trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu, tiền gửi kỳ hạn ở thị trường Việt Nam;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào các công cụ đầu tư khác.

Quỹ Tích Lũy được thành lập vào quý 4 năm 2017. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Tích Lũy đã tăng từ 10.275 đồng cuối năm 2018 lên **10.796 đồng (tăng 5,1%)** tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019.

Cơ cấu tài sản
 Quỹ Tích Lũy



Quỹ Tích Lũy



Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam, tính đến 31/12/2019

Phân tích hình hình hoạt động của các Quỹ Liên Kết Đơn Vị

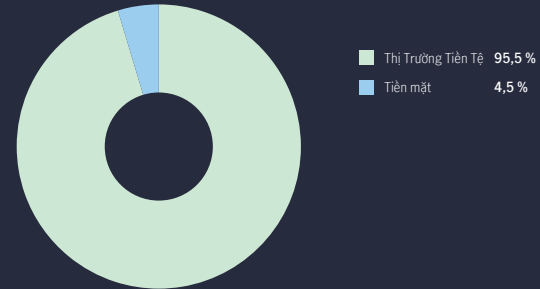
Quỹ Bảo Toàn

Quỹ đầu tư Bảo Toàn của Manulife là quỹ liên kết đơn vị có độ rủi ro thấp hoặc là sự lựa chọn tạm thời cho những nhà đầu tư trước khi quyết định đầu tư vào các quỹ khác. Quỹ được thiết kế cho những khách hàng mong muốn độ rủi ro cực thấp.

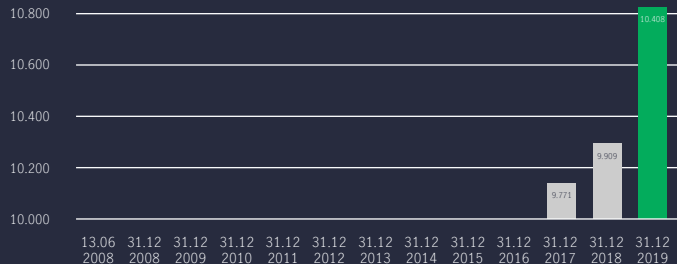
- Đầu tư từ trực tiếp hoặc gián tiếp từ 80% đến 100% vào tiền gửi kỳ hạn và các công cụ thị trường tiền tệ;
- Tài sản còn lại sẽ đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp vào trái phiếu tại thị trường Việt Nam.

Quỹ Bảo Toàn được thành lập vào quý 4 năm 2017. Giá trị tài sản ròng của một đơn vị Quỹ Bảo Toàn đã tăng từ 9,909 đồng cuối năm 2018 lên **10.408** đồng (tăng **5,0%**) tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019.

Cơ cấu tài sản
Quỹ Bảo Toàn



Quỹ Bảo Toàn



Nguồn: Công ty TNHH Manulife Việt Nam, tính đến 31/12/2019



Báo cáo hình hình hoạt động của các *Quý Liên Kết Đơn Vị*

Báo Cáo *Phí Bảo Hiểm* Và Tình Hình Thay Đổi *Đơn Vị Quý*

Các số liệu và thông tin trình bày sau đây được trích ra từ Báo cáo "Tình hình hoạt động của Quý Liên Kết Đơn Vị" cho năm kết thúc ngày 31/12/2019 của Manulife Việt Nam, các số liệu sau đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán và đã được trình bày y kiến chấp nhận toàn phần.

<i>Nội dung</i>	VND <i>Số tiền</i>
Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm	572.142.799.570
Phí cơ bản	485.438.011.750
Phí đóng thêm	86.704.787.820
Chênh lệch giá mua bán	-
Phí ban đầu khấu trừ trước khi đầu tư vào các Quý Liên kết Đơn vị	(273.753.762.180)
Năm thứ nhất	(244.907.819.580)
Năm thứ hai	(27.702.525.000)
Năm thứ ba	(1.143.417.600)
Tổng số phí bảo hiểm đầu tư vào các Quý Liên kết Đơn vị	298.389.037.390

Báo cáo hình hình hoạt động của các Quỹ Liên Kết Đơn Vị

Báo Cáo Phí Bảo Hiểm Và Tình Hình Thay Đổi Đơn Vị Quỹ (Tiếp theo)

Quỹ	Số dư ngày 1 tháng 1 năm 2019				Số phát sinh trong kỳ				Số dư ngày 31 tháng 12 năm 2019			
	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá Mua	Giá bán	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá Mua	Giá bán	Số tiền	Số đơn vị quỹ	Giá Mua	Giá bán
Quỹ Bào Toàn	264.165.812	26.661	9.909	9.909	846.214.939	80.028	(*)	(*)	1.110.380.751	106.689	10.408	10.408
Quỹ Tích Lũy	551.877.336	53.709	10.275	10.275	892.468.336	80.071	(*)	(*)	1.444.345.671	133.780	10.796	10.796
Quỹ Cân Bằng	155.311.997.518	6.706.453	23.159	23.159	46.492.616.966	1.478.777	(*)	(*)	201.804.614.485	8.185.230	24.655	24.655
Quỹ Phát Triển	153.916.107.598	7.057.198	21.810	21.810	43.102.862.746	1.410.139	(*)	(*)	197.018.970.344	8.467.337	23.268	23.268
Quỹ Tăng Trưởng	315.014.836.351	14.567.553	21.624	21.624	102.698.833.102	3.536.651	(*)	(*)	417.713.669.453	18.104.204	23.073	23.073
Quỹ Ổn Định	1.421.958.167	137.382	10.350	10.350	4.547.380.618	409.720	(*)	(*)	5.969.338.786	547.102	10.911	10.911
	626.480.942.782	28.548.956			198.580.376.708	6.995.386			825.061.319.490	35.544.342		

(*) Không áp dụng

Báo cáo tình hình tài sản của các Quỹ Liên Kết Đơn Vị

31 tháng 12 năm 2019

	Quỹ Bảo Toàn	Quỹ Tích Lũy	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Phát Triển	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Ổn Định	VND Tổng cộng
Tiền, các khoản tương đương tiền và tiền gửi có kỳ hạn	2.058.229.136	3.323.240.376	104.913.506.062	43.694.322.086	34.610.276.480	4.418.407.428	193.017.981.568
Tiền và các khoản tương đương tiền	67.290.781	205.282.636	11.276.175.994	7.464.776.622	13.243.972.441	334.523.292	32.592.021.766
Tiền gửi có kỳ hạn	1.990.938.355	3.117.957.740	93.637.330.068	36.229.545.464	21.366.304.039	4.083.884.136	160.425.959.802
Danh mục đầu tư	-	4.236.195.950	288.246.794.462	211.612.739.150	414.209.859.979	7.625.215.853	925.930.805.394
Trái phiếu	-	3.948.246.698	90.483.362.468	27.720.926.289	12.607.232.321	4.845.895.826	139.605.663.602
Tăng giá trái phiếu chưa thực hiện	-	287.949.252	6.599.034.603	2.021.712.576	919.457.014	353.415.628	10.181.569.073
Cổ phiếu niêm yết	-	-	178.650.814.903	169.964.920.590	374.454.531.963	2.267.105.191	725.337.372.647
Tăng giá cổ phiếu chưa thực hiện	-	-	12.513.582.488	11.905.179.695	26.228.638.681	158.799.208	50.806.200.072
Tài sản khác	160.185.756	469.116.157	9.642.058.112	6.742.378.661	11.940.832.632	789.868.695	29.744.440.013
Tổng tài sản	2.218.414.892	8.028.552.483	402.802.358.636	262.049.439.897	460.760.969.091	12.833.491.976	1.148.693.226.975
Tổng nợ phải trả	(2.224.836)	(23.625.961)	(868.252.954)	(561.892.592)	(1.072.903.594)	(33.091.105)	(2.561.991.042)
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2019	2.216.190.056	8.004.926.522	401.934.105.682	261.487.547.305	459.688.065.497	12.800.400.871	1.146.131.235.933
Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2018	1.291.938.527	6.772.417.677	341.470.978.391	212.874.399.769	348.451.751.049	7.836.980.235	918.698.465.648

Báo cáo hình hình hoạt động của các Quỹ Liên Kết Đơn Vị

Báo cáo thu nhập và chi phí của các Quỹ Liên Kết Đơn Vị

	Quỹ Bảo Toàn	Quỹ Tích Lũy	Quỹ Cân Bằng	Quỹ Phát Triển	Quỹ Tăng Trưởng	Quỹ Ổn Định	VND Tổng cộng
Thu nhập							
Phí bảo hiểm đầu tư vào các Quỹ Liên kết Đơn vị	1.212.607.840	1.547.498.790	62.276.713.280	58.909.343.280	168.062.359.660	6.380.514.540	298.389.037.390
Thu nhập từ hoạt động đầu tư	100.456.084	605.096.423	30.959.342.236	19.684.780.998	32.254.157.091	802.682.618	84.406.515.450
<i>Thu nhập lãi</i>	100.456.084	457.113.699	12.779.691.318	4.493.009.382	719.854.450	383.419.540	18.933.544.473
<i>Cổ tức được chia</i>	-	-	3.080.143.064	2.940.946.015	6.199.811.443	35.664.108	12.256.564.630
<i>Lãi từ hoạt động mua bán đầu tư chứng khoán</i>	-	-	651.284.288	619.619.239	1.365.100.702	8.264.893	2.644.269.122
<i>Chênh lệch đánh giá lại chứng khoán</i>	-	147.982.724	14.448.223.566	11.631.206.362	23.969.390.496	375.334.077	50.572.137.225
Thu nhập khác	108.540	113.980	26.694.740	24.357.180	132.979.760	813.900	185.068.100
Tổng thu nhập	1.313.172.464	2.152.709.193	93.262.750.256	78.618.481.458	200.449.496.511	7.184.011.058	382.980.620.940
Chi phí							
Phí bảo hiểm rủi ro	(315.729.010)	(466.527.900)	(11.750.279.130)	(9.628.802.420)	(28.504.125.320)	(1.495.471.390)	(52.160.935.170)
Phí quản lý quỹ	(16.437.211)	(107.865.424)	(8.405.872.298)	(5.427.257.300)	(10.134.147.056)	(176.932.724)	(24.268.512.013)
Phí hủy bỏ hợp đồng	(18.412.750)	(152.052.870)	(10.587.864.320)	(13.195.443.880)	(45.540.159.370)	(216.609.400)	(69.710.542.590)
Phí quản lý hợp đồng và chi phí hoạt động đầu tư (phí ngân hàng, định giá, phí lưu ký,...)	(38.113.364)	(193.414.074)	(2.040.572.357)	(1.735.314.332)	(4.901.871.047)	(330.175.448)	(9.239.460.622)
Chi phí khác	(228.600)	(340.080)	(15.034.866)	(18.515.987)	(132.879.267)	(1.401.020)	(168.399.820)
Tổng chi phí	(388.920.935)	(920.200.348)	(32.799.622.971)	(30.005.333.919)	(89.213.182.060)	(2.220.589.982)	(155.547.850.215)
Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí	924.251.529	1.232.508.845	60.463.127.285	48.613.147.539	111.236.314.451	4.963.421.076	227.432.770.725
Thu nhập chưa phân chia chuyển từ năm trước sang	291.938.527	772.417.677	251.470.978.397	182.874.399.767	318.451.751.045	1.836.980.235	755.698.465.648
Thu nhập phân chia	-	-	-	-	-	-	-
<i>Cho Chủ hợp đồng</i>	-	-	-	-	-	-	-
<i>Cho Chủ sở hữu (tối đa bằng với tỷ lệ phí quản lý quỹ)</i>	-	-	-	-	-	-	-
<i>Cho Chủ sở hữu (tương ứng với thu nhập từ quỹ mỗi)</i>	-	-	-	-	-	-	-
Thu nhập chưa phân chia chuyển sang năm sau	1.216.190.056	2.004.926.522	311.934.105.682	231.487.547.306	429.688.065.496	6.800.401.311	983.131.236.373

Triển vọng và Thách thức năm 2020



Triển vọng Thị trường Cổ phiếu

Đối với năm 2020, Việt Nam vẫn được đánh giá sẽ là một trong những nền kinh tế tăng trưởng ổn định của trong khu vực và trên thế giới, với trụ cột chính là nhu cầu tiêu dùng nội địa (được hỗ trợ bởi một tỷ lệ dân số trẻ cao, thu nhập bình quân trên đầu người được cải thiện, v.v...) và hoạt động thương mại, đặc biệt là các lĩnh vực có dòng vốn đầu tư nước ngoài mạnh mẽ.

Ngoài ra, việc chính phủ Việt Nam vẫn đang kiên trì thúc đẩy quá trình chuyển đổi toàn diện sẽ là nhân tố tích cực khiến Việt Nam trở thành một điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Đặc biệt, nếu thị trường chứng khoán Việt Nam được xem xét xếp hạng vào danh sách các thị trường mới nổi, sẽ thu hút nhiều hơn các nhà đầu tư nước ngoài.

Bên cạnh những mặt tích cực như trên, vẫn có những bất ổn và rủi ro sẽ chi phối đến thị trường trong năm 2020. Giải ngân chính phủ chậm, xuất khẩu gặp khó khăn do sự suy yếu của các đối tác thương mại lớn, sản xuất công nghiệp có dấu hiệu suy giảm, v.v...đang đặt ra những thách thức cho sự tăng trưởng của nền kinh tế.

Dựa vào các yếu tố trên, chúng tôi đánh giá rằng dù khó khăn nhưng cơ hội thị trường chứng khoán Việt Nam tăng trưởng vẫn khả tích cực. Tuy vậy, mức độ tăng sẽ được phân hóa giữa các nhóm ngành, và giữa các công ty trong cùng ngành. Chúng tôi kỳ vọng một số doanh nghiệp tốt trong nhóm ngành ngân hàng, bán lẻ, công nghệ vẫn sẽ duy trì được sự tăng trưởng khả quan và dẫn dắt thị trường trong năm 2020.

Về mặt định giá, mức định giá P/E 15,8 lần của chỉ số VN Index đang khá hợp lý và hấp dẫn dựa trên tiềm năng tăng trưởng của kinh tế Việt Nam.

Triển vọng Thị trường Trái phiếu

Lãi suất trái phiếu dự kiến sẽ dao động ở mức hiện tại trong những tháng tiếp theo do nguồn thanh khoản dồi dào trong hệ thống ngân hàng và khối lượng lớn trái phiếu dự kiến sẽ đáo hạn trong nửa đầu năm 2020 dẫn đến nhu cầu tái đầu tư của các ngân hàng sẽ tăng cao. Ở nửa sau năm 2020, biến động lãi suất sẽ phụ thuộc vào tình hình tăng trưởng kinh tế, lạm phát và tỷ giá, tuy nhiên, chúng tôi cho rằng lãi suất trái phiếu Chính phủ sẽ có ít dư địa để giảm thêm so với mức hiện tại.

Manulife Việt Nam

Tại Manulife, chúng tôi thực hiện *sứ mệnh*:

Đơn giản hóa sự phức tạp của dịch vụ tài chính bằng cách mang đến những giải pháp và trải nghiệm tốt hơn cho khách hàng. Chúng tôi, với chuyên môn trong lĩnh vực bảo hiểm và tài chính chuyên nghiệp sẽ giúp khách hàng có những quyết định dễ dàng cho *cuộc sống vẹn toàn* hơn mỗi ngày.

42% *Tăng trưởng* - Dẫn đầu thị phần Bảo hiểm về doanh thu khai thác mới

53% Chỉ số Đo lường Sự hài lòng Khách hàng (NPS) *đạt được*

1.111 *Thành viên MDRT* tại Việt nam

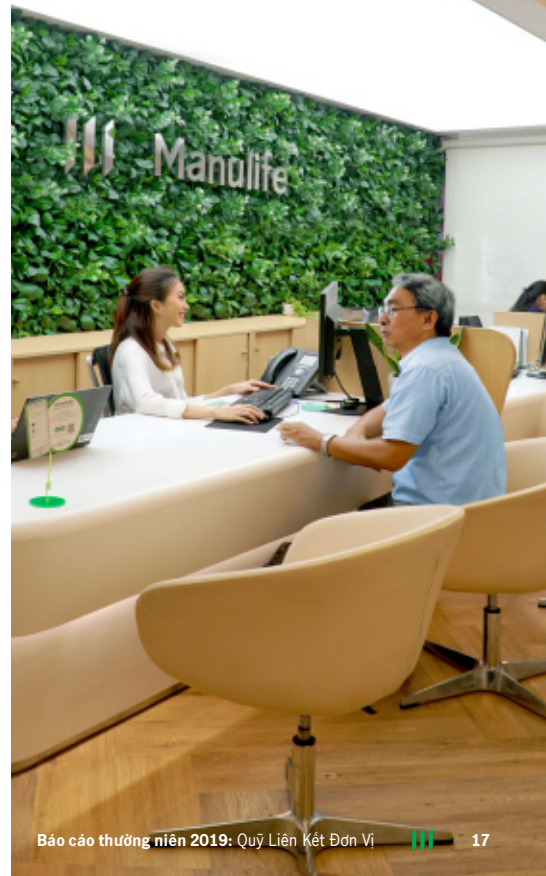
9.695 tỷ đồng *vốn điều lệ*

45.000 tỷ đồng *tổng tài sản quản lý*

1.205.579 Hợp đồng Bảo hiểm Nhân thọ *đang được duy trì và có hiệu lực*

> 800 tỷ đồng *được chi trả* cho Quyền lợi Bảo hiểm

> 85 *Chi nhánh, văn phòng* trên toàn quốc cùng đội ngũ chuyên nghiệp và tiên phong với hơn **40.000 TTV**





||| Manulife

Manulife Việt Nam

Được trao tặng:

*Nhiều giải thưởng,
Chứng nhận uy tín*



“Thương hiệu Xuất sắc Thế giới 2018 - BrandLaureate Special Edition World”

Do Tổ chức Thương hiệu châu Á - Thái Bình Dương trao tặng.



Giải thưởng *Rồng Vàng 2019*

Với danh hiệu *“Công ty Bảo hiểm Nhân thọ có dịch vụ và trải nghiệm khách hàng tốt nhất”*, do Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.



Giải thưởng *“Thương hiệu bảo hiểm nhân thọ tốt nhất Việt Nam”*

Do tạp chí Global Brands Magazine trao tặng



Giải thưởng *“Công ty Bảo hiểm Nhân thọ tốt nhất về chuyển đổi số hoá tại Việt Nam”*

Từ tạp chí Global Banking & Finance Review (Anh Quốc)



Được vinh danh là một trong những *“Nơi làm việc tốt nhất châu Á năm 2019”*

từ Tạp chí HR Asia

Công ty Quản lý quỹ *Manulife Investment (Việt Nam)*

Manulife Investment Management là Tập Đoàn Quản Lý Quỹ/Tài sản hàng đầu thế giới với đội ngũ chuyên gia đầu tư hùng hậu hiện diện tại 17 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Là phân nhánh quản lý tài sản của tập đoàn Tài Chính Manulife (Manulife Financial Corporation), Manulife Investment Management có trên 450 chuyên gia đầu tư ở Bắc Mỹ, Châu Âu, Châu Á Thái Bình Dương và Nam Mỹ với tổng tài sản quản lý và giám sát lên đến 881 tỷ Đô la Mỹ tại thời điểm 30 tháng 09 năm 2019.

Thành lập từ năm 2005, Công ty TNHH Quản lý Quỹ Manulife Investment (Việt Nam) (“ManulifeIM (Việt Nam)”) là công ty thành viên trực thuộc Tập đoàn Quản lý Quỹ/Tài sản & Đầu Tư Manulife Investment Management™. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2019, Manulife IM (Việt Nam) đang quản lý tổng tài sản hơn 45.000 tỷ đồng, tương đương 1,9 tỷ Đô la Mỹ bao gồm các tài sản như trái phiếu, cổ phiếu và tiền gửi.

Khách hàng của chúng tôi được hưởng lợi từ kinh nghiệm và sự am hiểu sâu sắc về thị trường địa phương do đội ngũ chuyên gia đầu tư giàu năng lực, gắn kết trong công việc với nhau trên khắp các khu vực Châu Á, Bắc Mỹ và Châu Âu và được củng cố bởi các quy trình đầu tư và quản trị rủi ro đẳng cấp thế giới cùng với sự hỗ trợ từ một tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính hàng đầu thế giới - Manulife Financial Corporation.

Để biết thêm thông tin về ManulifeIM (Việt Nam), vui lòng truy cập website www.manulifeam.com.vn

